

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3436/QĐ-UBND, ngày 19/10/2011 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá bazan làm vật liệu xây dựng tại xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4768/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Rỗ, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân của Công ty cổ phần Puzzolan Như Xuân;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khai thác đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Rồ, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Puzzolan Như Xuân tại Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ngày 09/6/2019 (kèm theo hồ sơ);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 807/TTr-STNMT ngày 01/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Puzzolan Như Xuân được khai thác, chế biến đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 186.659 m²; trong đó, diện tích khu vực khai thác là 146.605 m², được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 4; diện tích khu vực khai trường là 40.054 m², được giới hạn bởi các điểm góc từ 3 đến 7 có tọa độ xác định trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo.

- Trữ lượng địa chất: 1.801.008 m³ đá bazan làm VLXD thông thường;
- Trữ lượng được phép khai thác: 1.764.199 m³;
- Thân khoáng: Dạng khối;
- Công suất khai thác: 60.000 m³/năm;
- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;
- Mức sâu khai thác: Đến cos +160 m;
- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường;
- Thời hạn khai thác: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 07 tháng.

Điều 2. Công ty cổ phần Puzzolan Như Xuân có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, ký quỹ đầu tư, ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Hoàn thiện hồ sơ thuê đất theo quy định;

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung của Dự án đầu tư khai thác đã được phê duyệt. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn vật liệu nổ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật;

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

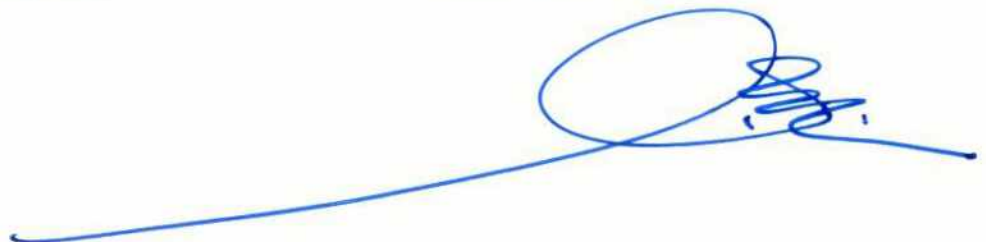
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Công ty cổ phần Puzzolan Như Xuân chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Công ty cổ phần Puzzolan Như Xuân;
- Các Sở: XD, CT, TN&MT;
- UBND huyện Như Xuân;
- UBND xã Xuân Bình;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ ĐÁ BAZAN LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG
TẠI XÃ XUÂN BÌNH, HUYỆN NHƯ XUÂN**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: **129** /GP-UBND
ngày **08** tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000	
		Kinh tuyến trục 105^0 , múi chiếu 3^0	
		X (m)	Y (m)
Khu vực khai thác 146.605 m ²	1	21 53 819.5	5 49 809.0
	2	21 53 502.8	5 49 777.6
	3	21 53 442.9	5 50 264.3
	4	21 53 773.2	5 50 229.1
Khu vực khai trường 40.054 m ²	3	21 53 442.9	5 50 264.3
	4	21 53 773.2	5 50 229.1
	5	21 53 764.0	5 50 313.0
	6	21 53 594.0	5 50 386.0
	7	21 53 427.3	5 50 391.1